

# Send Form / Phiếu chuyển tiền / แบบฟอร์มการโอนเงิน

PLEASE COMPLETE IN BLOCK CAPITALS / Xin hãy điền bằng chữ in hoa / โปรดกรอกข้อความเป็นภาษาอังกฤษตัวพิมพ์ใหญ่



## Fraud Warning / CẢNH BÁO VỀ GIAN LẬN / คำเตือนเกี่ยวกับการฉ้อโกง

**DO NOT** send money to claim lottery or prize winnings, or on a promise of receiving a large amount of money  
**DO NOT** send money because you were "guaranteed" a credit card or loan.

**DO NOT** send money responding to an Internet or phone offer that you are not sure is honest.

**DO NOT** send money to someone you do not know or whose identity you cannot verify.

**DO NOT** give any information about this transaction to a third party.

**IF YOU HAVE DONE ANY OF THE ABOVE AND WANT TO STOP YOUR TRANSFER YOU SHOULD IMMEDIATELY ASK YOUR AGENT TO CANCEL IT.**

ห้ามส่งเงินเพื่อขอรับรางวัลจากล็อตเตอรี่หรือรางวัลอื่นใด หรือส่งเงินเพื่อแลกกับสัญญาว่าจะได้รับเงินก้อนใหญ่กว่า ห้ามส่งเงินในกรณีที่ท่านได้รับการ "รับประกัน"

ว่าจะได้บัตรเครดิตหรือเงินกู้ ห้ามส่งเงินให้การร้องขอเงินผ่านอินเทอร์เน็ตหรือผ่านโทรศัพท์ที่ท่านไม่แน่ใจถึงความถูกต้อง

ห้ามส่งเงินให้บุคคลที่ท่านไม่รู้จักหรือไม่สามารถตรวจสอบตัวตนได้

ห้ามให้ข้อมูลใดๆ เกี่ยวกับธุรกรรมกับบุคคลอื่น

หากท่านได้ทำข้อหนึ่งข้อใดที่กล่าวไปแล้วด้านบน เพื่อหยุดการโอนเงินของคุณ คุณต้องแจ้งตัวแทนของเราในทันทีเพื่อขอยกเลิก

**KHÔNG** gửi tiền để nhận tiền trúng xổ số hay trúng giải thưởng, hoặc vì một lời hứa hẹn về một số tiền lớn  
**KHÔNG** gửi tiền vì bạn được "đảm bảo" rằng bạn sẽ nhận được một thẻ tín dụng hoặc một khoản vay.  
**KHÔNG** gửi tiền để đáp lại lời chào hàng qua Internet hoặc điện thoại mà bạn không biết chắc chắn có trung thực hay không.  
**KHÔNG** gửi tiền cho ai đó mà bạn không biết hoặc bạn không thể xác minh danh tính của họ.  
**KHÔNG** cung cấp bất kỳ thông tin gì về giao dịch này cho bên thứ ba.

**NẾU BẠN ĐÃ THỰC HIỆN BẤT KỲ HÀNH ĐỘNG NÀO TRÊN ĐÂY VÀ MUỐN DỪNG VIỆC CHUYỂN TIỀN, BẠN NÊN YÊU CẦU NGƯỜI ĐẠI LÝ CỦA BẠN HỦY NÓI ĐI.**

## DESTINATION / Nơi nhận tiền dự kiến / สถานที่ปลายทางการโอนเงิน

Country / Nước / ประเทศ

City / Thành phố / เมือง

Is there a suitable receive agent at the above destination? If not please ask staff to confirm / Bạn có biết điểm chi trả nào ở quốc gia đó hay không? Nếu không xin vui lòng hỏi nhân viên dịch vụ để xác nhận. / หากทราบหรือไม่ว่ามีตัวแทนในการโอนเงินที่ประเทศนั้น สถานที่ปลายทางข้างต้นหรือไม่

## AGENT USE ONLY / Phần dành cho đại lý / สำหรับเอเจนต์ผู้ดำเนินการแทนท่าน

Office Name / Stamp (either/or)

Tên Đại lý/Con dấu / ชื่อสำนักงาน / ตราประทับ (อยางใดอย่างหนึ่ง / หรือทั้ง)

## SENDER / NGƯỜI GỬI / ผู้ส่งเงิน

Title (please tick)

Xin vui lòng đánh dấu vào nơi thích hợp /

คำนำหน้านาม (โปรดกาเครื่องหมาย)

Mr /

Ông /

นาย

Mrs /

Bà /

นาง

Ms /

Cô

Miss /

นางสาว

First Name

Họ của người gửi / ชื่อผู้โอนเงิน

Surname / Tên của người gửi / นามสกุล

ผู้โอนเงิน

Date of birth (optional) / Ngày sinh (không bắt buộc) / วัน/เดือน/ปีเกิด

Address / Địa chỉ / ที่อยู่

Town/City / Thành Phố / เมือง

Postcode / Mã thư tín / รหัสไปรษณีย์

Country / Nước / ประเทศ

Contact Tel No. (please include area code) / Điện thoại: (Xin vui lòng ghi

Date / Ngày nhận / วันที่

MoneyGram Operator ID Number (for voice transactions only)

Mã số của nhân viên MoneyGram (Chỉ dùng đối với các giao dịch bằng điện thoại) / หมายเลขประจำตัวผู้ปฏิบัติงานประจำ MoneyGram (สำหรับการโอนเงินโดยเสียงเท่านั้น)

Amount Sent

Số tiền chuyển / จำนวนเงินที่จัดส่ง

Consumer Fee

Phi dịch vụ / ค่าธรรมเนียมการโอน

Total to be Collected

Tổng số tiền phải nộp / ยอดเงินเรียกเก็บ

For transactions requiring ID / Dành cho những giao dịch yêu cầu xác thực: / ผู้รับเงินขอคำทักถามหรือขอรับใบยืนยัน

Sender's ID Type of ID and number / Chứng minh của người gửi

Loại chứng minh và số / บัตรประจำตัวผู้ส่งเงิน, โปรดระบุให้ชัดเจนบัตรและหมายเลขบัตร

Issuing Jurisdiction, State/Country / Nơi cấp, Bang / Nước: / ผู้ออกบัตร รัฐ/ประเทศ

For transactions requiring additional information / Dành cho những giao dịch yêu cầu thông tin bổ sung: / ข้อมูลเพิ่มเติมสำหรับการโอนเงิน

Sender's date of birth / Ngày sinh / วันเกิด

Sender's occupation / Nghề nghiệp người gửi / อาชีพของผู้โอนเงิน

If sender is a US citizen, social security no / Nếu người gửi là công dân Mỹ, số bảo hiểm xã hội: / ถ้าผู้โอนเป็นพลเมืองชาวสหรัฐอเมริกา โปรดใส่หมายเลขประกันสังคม

Receive Information / Thông tin nhận tiền/ ข้อมูลการโอนเงิน

Only complete this once the transaction has been sent. / Chỉ điền những thông tin này khi giao dịch đã hoàn thành / เพียงเท่านี้การกรอกข้อความด้านล่างให้สมบูรณ์เท่านั้น การโอนเงินจะดำเนินการทันที

Receive currency

Loại tiền nhận / สกุลเงินที่ได้รับ

Exchange rate

Tỷ giá / อัตราแลกเปลี่ยน

Received amount

Số tiền sẽ nhận / จำนวนเงินที่ได้รับ

REFERENCE NUMBER / Số tham chiếu / หมายเลขอ้างอิง

## RECEIVER / Người nhận / ผู้รับเงิน

Title (please tick)

Xin vui lòng đánh dấu vào nơi thích hợp /

คำนำหน้านาม (โปรดกาเครื่องหมาย)

Mr /

Ông /

นาย

Mrs /

Bà /

นาง

Ms /

Cô

Miss /

นางสาว

First Name

Họ của người gửi / ชื่อผู้โอนเงิน

Surname / Tên của người gửi / นามสกุลผู้โอนเงิน

## TRANSACTION / Giao dịch / ยืนยันรายการรับเงิน

Amount to be sent (in words and figures) / Số tiền chuyển (bằng số và chữ) / จำนวนเงินที่ทำการโอน (ระบุเป็นคำหนังสือและเป็นตัวเลข)

In Words

In figures

Test Question / Câu hỏi kiểm tra /

คำถามทดสอบ

Answer / Câu trả lời / คำตอบ

Message (max 10 words)

Tin nhắn (hiểu nhất 10 từ) /

ข้อความ (ไม่เกิน 10 คำ)

(Test Q&As are a compulsory requirement in certain countries - ask your service representative for further details. Test Q&As can never be used to guarantee the security of a money transfer) / (Các Câu hỏi và Trả lời Kiểm tra là yêu cầu bắt buộc ở một số quốc gia - hãy hỏi đại diện dịch vụ của bạn để biết thêm chi tiết. Các Câu hỏi & Trả lời Kiểm tra không bao giờ có thể được sử dụng để đảm bảo cho sự an toàn của việc chuyển tiền) / การตอบคำถามทดสอบจำเป็นสำหรับบางประเทศ - สอบถามตัวแทนผู้ให้บริการของคุณสำหรับข้อมูลเพิ่มเติม การตอบคำถามทดสอบไม่อาจใช้เพื่อประกันความปลอดภัยในการโอนเงินได้

## SENDER'S SIGNATURE / Chữ ký người gửi / ลายเซ็นผู้โอนเงิน

This transaction is subject to the terms and conditions on the reverse of this form. Please note, if this transaction is sent on behalf of a 3rd party you must fill in the reverse of this form. Take care when sending money to someone that you do not know and when asked to pass information about the transactions to third parties. / Giao dịch này tuân theo điều khoản và điều kiện ở mặt sau của mẫu này. Vui lòng lưu ý, nếu giao dịch này được gửi đi thay mặt bên thứ 3, bạn phải điền vào mặt sau của mẫu này. / การโอนเงินจะเป็นไปตามกำหนดเวลา และเงื่อนไขต่างๆ ดังที่ระบุไว้ข้างล่างในส่วนกลับของแบบฟอร์มนี้. โปรดทราบ การส่งโอนเงินนี้กระทำในนามของบุคคลที่สาม กรุณากรอกรายละเอียดในส่วนกลับของแบบฟอร์มนี้

Sender's Signature /

Chữ ký người gửi /

ลายเซ็นผู้โอนเงิน

Date /

Ngày gửi /

วันที่

MoneyGram may use the information provided on this form for the purpose of sending you further information about the services offered by MoneyGram. If you wish to receive such information, please tick this box. / MoneyGram có thể sử dụng thông tin cung cấp trên mẫu này để gửi thêm thông tin cho bạn về các dịch vụ do MoneyGram cung cấp. Nếu bạn muốn nhận những thông tin như vậy, vui lòng đánh dấu ở đây. / MoneyGram อาจใช้ข้อมูลที่ท่านได้ทำการกรอกในแบบฟอร์มนี้ เพื่อส่งข้อมูลเพิ่มเติ่มแก่บริการในการขอ MoneyGram แทน. ถ้าท่านยินยอมต่อการได้รับข้อมูลเพิ่มเติมดังกล่าว โปรดกาเครื่องหมายในช่องสี่เหลี่ยม. ถ้าท่านดำเนินการโอนเงินในนามของบุคคลที่สาม โปรดกรอกรายละเอียดของบุคคลหรือองค์กรท่าน. คำนี้:

DISTRIBUTION: Top Copy - Agent. Bottom Copy - Customer

Nơi nhận: Liên đầu - Đại lý. Liên cuối - Khách hàng

แบบฟอร์มใบหน้าสำหรับสำนักงานตัวแทน - มุมส่วนนำลูกค้า

© TM 2006 MoneyGram Payment Systems Inc. The MoneyGram logo is a service mark of MoneyGram Payment Systems Inc.



**Fraud Warning / CẢNH BÁO VÊ GIẢN LẠN / 防範詐騙警告**

DO NOT send money to claim lottery or prize winnings, or on a promise of receiving a large amount of money. DO NOT send money because you were "guilt-tripped" a credit card or bank. DO NOT send money (according to an internet or phone offer) that you are not sure is honest. DO NOT send money to someone you do not know or whose identity you are unsure of. DO NOT give any information about this transaction to a third party. IF YOU HAVE DONE A TRANSFER YOU SHOULD IMMEDIATELY CONTACT YOUR TRANSFER AGENT TO CANCEL IT.

If you are sending on behalf of a third party, please complete the following information on that person or organisation /  
Nếu bạn đang gửi thay mặt bên thứ ba, xin vui lòng điền những thông tin sau về người hoặc tổ chức đó: - /  
ถ้าท่านดำเนินการโอนเงินในนามของบุคคลที่สาม โปรดกรอกรายละเอียดของบุคคลหรือองค์กรนั้น ดังนี้:

**AGENT USE ONLY / 只限代理人填寫**  
**Name / Tên / ชื่อ** .....  
(Print first and last name or name of organisation) / **Viết in hoa họ và tên của cá nhân/Tên của tổ chức / โปรดพิมพ์ชื่อและนามสกุล หรือชื่อย่อองค์กร**

**Address / Địa chỉ / ที่อยู่** .....  
(Number, Street, City, State, Postcode, Country) / (Số, Đường, Thành phố, Bang, Mã thư tín, Nước) / (เลขที่ ถนน เมือง รหัสไปรษณีย์ ประเทศ)

**For individual / Đối với cá nhân / สำหรับบุคคล**

**Date of birth / Ngày sinh / วันเกิด** .....

**Occupation / Nghề nghiệp / อาชีพ** .....

**For organisation / Đối với tổ chức / สำหรับองค์กร**

**Type of business / Loại hình kinh doanh / ประเภทของธุรกิจ** .....

**Social Security # or Tax ID # (US citizen, resident or business) / Số bảo hiểm hoặc mã số thuế (Công dân Mỹ, Người cư trú hoặc kinh doanh tại Mỹ) / เลขประกันสังคม # หรือ เลขประจำตัวผู้เสียภาษี # (สำหรับพลเมืองชาวสหรัฐอเมริกา โปรดระบุเลขผู้มีอายุอาศัยหรือผู้ประกอบธุรกิจ)**

**RECEIVER / Người nhận / ผู้รับ**  
First Name: .....  
Last Name: .....  
Address: .....  
City: .....  
State: .....  
Postcode: .....  
Country: .....  
Contact Tel No: (please include area code) / (รวมพื้นที่)

**SENDER'S SIGNATURE / Chữ ký người gửi / 簽名**  
Signature: .....  
Date: .....  
City: .....

**REFERENCE NUMBER / 25 หลัก / 25 หลัก**  
.....



# Send Form / Phiếu chuyển tiền / แบบฟอร์มการโอนเงิน

PLEASE COMPLETE IN BLOCK CAPITALS / Xin hãy điền bằng chữ in hoa / โปรดกรอกข้อความเป็นภาษาอังกฤษตัวพิมพ์ใหญ่



## Fraud Warning / CẢNH BÁO VỀ GIAN LẬN / คำเตือนเกี่ยวกับการฉ้อโกง

**DO NOT** send money to claim lottery or prize winnings, or on a promise of receiving a large amount of money

**DO NOT** send money because you were "guaranteed" a credit card or loan.

**DO NOT** send money responding to an Internet or phone offer that you are not sure is honest.

**DO NOT** send money to someone you do not know or whose identity you cannot verify.

**DO NOT** give any information about this transaction to a third party.

**IF YOU HAVE DONE ANY OF THE ABOVE AND WANT TO STOP YOUR TRANSFER YOU SHOULD IMMEDIATELY ASK YOUR AGENT TO CANCEL IT.**

ห้ามส่งเงินเพื่อขอรับรางวัลจากล็อตเตอรี่หรือรางวัลอื่นใด หรือส่งเงินเพื่อแลกกับสัญญาว่าจะได้รับเงินก้อนใหญ่กว่า

ห้ามส่งเงินให้ในกรณีที่คุณได้รับการ "รับประกัน" ว่าจะได้รับบัตรเครดิตหรือเงินกู้

ห้ามส่งเงินในหารองของเงินผ่านอินเทอร์เน็ตหรือผ่านโทรศัพท์ที่คุณไม่แน่ใจถึงความถูกต้อง

ห้ามส่งเงินให้บุคคลที่คุณไม่รู้จักหรือไม่สามารถตรวจสอบตัวตนได้

ห้ามให้ข้อมูลใดๆ เกี่ยวกับธุรกรรมกับบุคคลอื่น หากคุณได้ทำขอหนังสือขอคืนแล้วก็ตาม

เพื่อหยุดการโอนเงินของคุณ คุณต้องแจ้งตัวแทนของเราในทันทีเพื่อขอยกเลิก

**KHÔNG** gửi tiền để nhận tiền trúng xổ số hay trúng giải thưởng, hoặc vì một lời hứa hẹn về một số tiền lớn

**KHÔNG** gửi tiền vì bạn được "đảm bảo" rằng bạn sẽ nhận được một thẻ tín dụng hoặc một khoản vay. **KHÔNG** gửi tiền để đáp lại lời chào hàng qua Internet hoặc điện thoại mà bạn không biết chắc chắn có trung thực hay không. **KHÔNG** gửi tiền cho ai đó mà bạn không biết hoặc bạn không thể xác minh danh tính của họ. **KHÔNG** cung cấp bất kỳ thông tin gì về giao dịch này cho bên thứ ba.

## AGENT USE ONLY / Phần dành cho đại lý / สำหรับเอเจนต์ดำเนินการแทนท่าน

Office Name / Stamp (either/or)  
Tên Đại lý/Con dấu / ชื่อสำนักงาน / ตราประทับ (อย่าใช้ของทางหนึ่ง / หรือทั้ง)

## DESTINATION / Nơi nhận tiền dự kiến / สถานที่ปลายทางการโอนเงิน

Country / Nước / ประเทศ

City / Thành phố / เมือง

Is there a suitable receive agent at the above destination? If not please ask staff to confirm / Bạn có biết điểm chỉ trả nào ở quốc gia đó hay không? Nếu không xin vui lòng hỏi nhân viên dịch vụ để xác nhận. / ท่านทราบหรือไม่ว่ามีตัวแทนในการรับโอนเงินที่เหมาะสม ณ สถานที่ปลายทางข้างต้นหรือไม่

## SENDER / NGƯỜI GỬI / ผู้ส่งเงิน

Title (please tick) Mr / Mrs / Ms / Miss /  
Xin vui lòng đánh dấu vào nơi thích hợp / Ông / Bà / Cô / นางสาว

First Name / Họ của người gửi / ชื่อผู้โอนเงิน

Surname / Tên của người gửi / นามสกุลผู้โอนเงิน

Date of birth (optional) / Ngày sinh (không bắt buộc) / วัน/เดือน/ปีเกิด

Address / Địa chỉ / ที่อยู่

Town/City / Thành Phố / เมือง

Postcode / Mã thư tín / รหัสไปรษณีย์

Country / Nước / ประเทศ

Contact Tel No. (please include area code) / Điện thoại: (Xin vui lòng ghi

Date / Ngày nhận / วันที่

MoneyGram Operator ID Number (for voice transactions only)  
Mã số của nhân viên MoneyGram (Chỉ dùng đối với các giao dịch bằng điện thoại) / หมายเลขประจำตัวผู้ปฏิบัติงานประจำ MoneyGram (สำหรับการโอนเงินโดยวิธีเสียงเท่านั้น)

Amount Sent / Số tiền chuyển / จำนวนเงินที่จัดส่ง

Consumer Fee / Phí dịch vụ / ค่าธรรมเนียมการโอนเงิน

Total to be Collected / Tổng số tiền phải nộp / ยอดเงินเรียกเก็บ

For transactions requiring ID / Dành cho những giao dịch yêu cầu xác thực - / ผู้รับเงินควมควมทศสอบตัวตนหรืออื่น

Sender's ID Type of ID and number / Chứng minh của người gửi  
Loại chứng minh và số / บัตรประจำตัวผู้ส่งเงิน, โปรดระบุชนิดของบัตรและหมายเลขบัตร

Issuing Jurisdiction, State/Country / Nơi cấp, Bang / Nước / ผู้ออกบัตร รัฐ/ประเทศ

For transactions requiring additional information / Dành cho những giao dịch yêu cầu thông tin bổ sung - / ข้อมูลเพิ่มเติมสำหรับการโอนเงิน

Sender's date of birth / Ngày sinh / วันเกิด

Sender's occupation / Nghề nghiệp người gửi / อาชีพของผู้โอนเงิน

If sender is a US citizen, social security no / Nếu người gửi là công dân Mỹ, số bảo hiểm xã hội: / ถ้าผู้โอนเป็นพลเมืองชาวสหรัฐอเมริกา โปรดใส่หมายเลขประกันสังคม

Receive Information / Thông tin nhận tiền / ข้อมูลรับการโอนเงิน

Only complete this once the transaction has been sent / Chỉ điền những thông tin này khi giao dịch đã hoàn thành / เหยื่อท่านทำการกรอกข้อความตามวงกลมเท่านั้น

Receive currency / Loại tiền nhận / สกุลเงินตราที่ได้รับ

Exchange rate / Tỷ giá / อัตราแลกเปลี่ยน

Received amount / Số tiền sẽ nhận / จำนวนเงินที่ได้รับ

REFERENCE NUMBER / Số tham chiếu / หมายเลขอ้างอิง

## RECEIVER / Người nhận / ผู้รับเงิน

Title (please tick) Mr / Mrs / Ms / Miss /  
Xin vui lòng đánh dấu vào nơi thích hợp / Ông / Bà / Cô / นางสาว

First Name / Họ của người gửi / ชื่อผู้โอนเงิน

Surname / Tên của người gửi / นามสกุลผู้โอนเงิน

## TRANSACTION / Giao dịch / ยืนยันรายการรับเงิน

Amount to be sent (in words and figures) / Số tiền chuyển (bằng số và chữ) / จำนวนเงินที่ทำการโอน (ระบุเป็นคำหนังสือและเป็นตัวเลข)

In Words

In figures

Test Question / Câu hỏi kiểm tra / คำถามทดสอบ

Answer / Câu trả lời / คำตอบ

Message (max 10 words) / Tin nhắn (ไม่เกิน 10 từ) / ข้อความ (ไม่เกิน 10 คำ)

(Test Q&As are a compulsory requirement in certain countries - ask your service representative for further details. Test Q&As can never be used to guarantee the security of a money transfer) / (Các Câu hỏi và Trả lời Kiểm tra là yêu cầu bắt buộc ở một số quốc gia - hãy hỏi đại diện dịch vụ của bạn để biết thêm chi tiết. Các Câu hỏi & Trả lời Kiểm tra không bao giờ có thể được sử dụng để đảm bảo cho sự an toàn của việc chuyển tiền) / การสอบถามทดสอบจำเป็นสำหรับบางประเทศ - สอบถามตัวแทนผู้ให้บริการของคุณสำหรับข้อมูลเพิ่มเติม การสอบถามทดสอบนี้อาจใช้เพื่อประกันความปลอดภัยในการโอนเงินเท่านั้น

## SENDER'S SIGNATURE / Chữ ký người gửi / ลายเซ็นผู้โอนเงิน

This transaction is subject to the terms and conditions on the reverse of this form. Please note, if this transaction is sent on behalf of a 3rd party you must fill in the reverse of this form. Take care when sending money to someone that you do not know and when asked to pass information about the transactions to third parties. / Giao dịch này tuân theo điều khoản và điều kiện ở mặt sau của mẫu này. Vui lòng lưu ý, nếu giao dịch này được gửi đi thay mặt bên thứ 3, bạn phải điền vào mặt sau của mẫu này. / การโอนเงินจะเป็นไปตามกำหนดเวลา และเงื่อนไขต่างๆ ดังที่ระบุไว้ในส่วนกลับของแบบฟอร์มนี้. โปรดทราบ ถ้าการส่งเงินนี้กระทำในนามของบุคคลที่สาม กรุณากรอกรายละเอียดในส่วนกลับของแบบฟอร์มนี้

Sender's Signature / Chữ ký người gửi / ลายเซ็นผู้โอนเงิน

Date / Ngày gửi / วันที่

MoneyGram may use the information provided on this form for the purpose of sending you further information about the services offered by MoneyGram. If you wish to receive such information, please tick this box. / MoneyGram có thể sử dụng thông tin cung cấp trên mẫu này để gửi thêm thông tin cho bạn về các dịch vụ do MoneyGram cung cấp. Nếu bạn muốn nhận những thông tin như vậy, vui lòng đánh dấu ở đây. / MoneyGram อาจใช้ข้อมูลที่ท่านได้ทำการกรอกในแบบฟอร์มนี้ เพื่อส่งข้อมูลเพิ่มเติมเกี่ยวกับบริการให้บริการของ MoneyGram แทน. ถ้าท่านไม่ต้องการได้รับข้อมูลเพิ่มเติมดังกล่าว โปรดทำเครื่องหมายในช่องสี่เหลี่ยม. ถ้าท่านดำเนินการโอนเงินในนามของบุคคลที่สาม โปรดกรอกรายละเอียดของบุคคลหรือองค์กรนั้น.

S/004 ENG/ WITH 0910 ©TM 2006 MoneyGram Payment Systems Inc. The MoneyGram logo is a service mark of MoneyGram Payment Systems Inc.



